

Khánh Chi

TN

Gửi gió về cho nội

Thơ



KIM ĐỒNG

102 62

Biên tập: TRẦN TUYẾT MINH
Trình bày: THY NGỌC
Sửa bài: NGỌC LOAN

KHÁNH CHI LÀM THƠ

Cháu gái Nguyễn Thị Khánh Chi sinh năm 1965 tại Hải Phòng. Em bắt đầu làm thơ khi 6 tuổi. Đến năm 11 tuổi (1976), Khánh Chi được tặng giải nhất thơ nhi đồng trong cuộc thi « Chúng em viết, vẽ về dân tộc anh hùng, sông núi vẻ vang », do Báo Thiếu Niên Tiền Phong tổ chức. Cùng với cháu trai Trần Đăng Khoa, sinh năm 1958, làm những bài thơ đầu tiên khi 8 tuổi (1966), đây là hai hiện tượng nổi bật về các em nhỏ làm thơ. Hai thi sĩ rất nhỏ tuổi này xứng đáng được mệnh danh như vậy. Hai hiện tượng này bổ sung cho nhau: một là em nhỏ nam, một là em nhỏ nữ; không những thế, theo tôi nhận xét, trên nét lớn, Trần Đăng Khoa gắn liền với nông thôn xã Quốc Tuấn, Hải Hưng, những bài thơ em Khoa thiên về cụ thể; Khánh Chi gắn liền với thành phố Hải Phòng, những bài thơ em Khánh Chi, mặc dầu tuổi rất ít, thiên về khái quát, và ở nhiều trường hợp khái quát cao.

Chúng ta mỉm cười với những bài thơ của trẻ con; « Vì sao mèo rửa mặt » là bài thơ đầu tiên làm khi 6 tuổi.

... Chú mèo rửa mặt
Vì ăn vụng tôm
Nhọ còn dính mỡ
Mèo lau chưa hết.

Rửa mặt là tốt
Được sạch như hoa
Nhưng điều đáng chê
Là mèo ăn vụng.

«Chùm thơ em làm ở lớp» viết khi Khánh Chi lên 7:

Bạn Yến:

Em chơi với bạn
Từ năm lên ba
Bạn béo em gầy
Bạn kêu trái ngược
Bạn nhảy luôn tuôn
Chân đi cầu thang
Nhẹ như gió bước.

Những đoạn thơ như vậy có đặc tính của tuổi ấu thơ, nhưng chưa có bản tính. Sang đến 8 tuổi (1973), bài «Cái nằng nghịch» bỗng nhiên cho thấy một năng khiếu thơ, hai câu kết rất sáng tạo: cái nằng đùa nghịch, nhí nhánh, nó thích chơi ú tim:

Lúc bà ngồi cần chỉ
Nằng chờ vào lỗ kim.

Đây là một hình tượng kép, được khái quát hóa; người làm hai câu này đã thêm phần tâm trí của mình vào cho sự vật: nằng chực sẵn, có thể dụng tâm kiên nhẫn đợi, đợi tới đúng cái lúc bà xâu chỉ vào lỗ tròn kim sau khi đã cần thận cần chỉ, thì nằng bèn ở đầu sợi chỉ, theo đầu chỉ mà qua lỗ kim. Thực ra làm gì có một hạt nằng li ti như thế, đây là do em bé dựng lên mà nói, rất ngắn, rất nhanh, và người nghe thú vị tán thành.

Thu hút sự chú ý, là em bé 8 tuổi viết «Biển» thì khái quát được về biển.

Biển như người khổng lồ, nóng nãy, quải đi, gọi sấm, gọi chớp.

Biển như trẻ con nũng nịu, dỗ dành, khi đùa khi khóc.

Biển như bà mẹ âu yếm dịu dàng, ôm trong lòng buổi sáng nhiều màu mây, buổi trưa nhiều cơn gió, buổi chiều nhiều sắc nước đổi thay.

Khả năng khái quát đi đôi với cái thế giới huyền diệu trong tâm hồn trẻ thơ. Bé Khánh Chi rất chú ý: tại sao về thành phố, «Chú Mười ở chiến trường ra vẫn ngủ vống», về nhà dựng Năm, có giường chiếu cho chú nằm, chú Mười buổi trưa, buổi tối vẫn lấy trong ba-lô ra một chiếc vống màu xanh lá cây, đem ra sân có cây lớn, mắc lên mà ngủ. Trí tưởng tượng rất phong phú của Khánh Chi nhanh chóng dựng:

Hoa nhàn thơm. Gió trên cây nhàn ru giấc ngủ chầu
bên bông như mây khói.

Con mèo đến cọ cọ cái đầu vào đôi dép lốp cao su.

Trong giấc mơ, con chim từ rừng về quệt mỏ vào tay.

Chú nằng cánh chim, chú hành quân đi qua thác.

Trên vat chú có con chim hót,

Mũi súng của chú gật gù khen hay.

Con gấu gặm gù mặc bộ áo lông đi từ trong hang ra,
đến hót thăm chú mới vừa đánh thắng.

Con gà rừng bay đến thả chiếc lông đỏ vào tay.

Chiếc lông tự gáy lên o... o... o.

Giục bình minh để chú đi ra trận.

Chín tuổi là cái tuổi bé Đăng Khoa viết bài «Mưa» (1967) tả cơn dông thành một phen dất trời và thiên nhiên đi đánh giặc. Chín tuổi cũng là cái tuổi bé gái Khánh Chi viết bài «Người mẹ của Gió» (1974), một

bài thơ có sức khái quát rất cao; không phải chỉ là tưởng tượng, mà là dùng những hình ảnh tưởng tượng để đặt vào đó một ý nghĩa rộng, sâu:

Mẹ đi chợ về tay cầm chiếc bánh cho con..., vào nhà thấy con đứng lên khỏi gióng — chiếc gióng đá chỉ nhỏ bằng bàn chân. Ánh trăng luói liềm xuống cắt rốn cho con, ba năm rồi còn treo trên đỉnh núi.

Mẹ bỗng nghe con nói: — Mời sứ giả vào nhà...

Cách kể thật ngắn gọn, súc tích khéo gợi:

...Hàng ngàn con voi, hàng ngàn con ngựa, kéo ngựa sắt về đứng ở ngoài cửa.

Rầm rầm như một cơn đông.

Con ăn chiếc bánh mẹ đưa, gió trong chiếc bánh thổi con lớn lên cao gấp ba cây nhãn.

Mẹ đi bên con, bóng con che bóng nắng.

Mẹ sửa lưng ngựa cho con ngồi, lưng ngựa đỡ mồ hôi.

Bài thơ không đi theo cái lý thú của trí tưởng tượng — trong trường hợp này trí tưởng tượng gặp đất, tha hồ mà phát triển theo hướng kỳ diệu và ly kỳ — nhưng sợi chỉ hồng, cái cốt tủy của bài thơ khá ngắn này, là bà mẹ. Chú bé Gióng vụt lớn lên khi nghe tiếng sứ giả rao cầu hiền; nhưng đó chỉ là đợt đầu; cái phần chính của sự Gióng thật cao lớn lên, là sau khi ăn chiếc bánh của mẹ đi chợ về cho, mới vụt lên cao gấp ba cây nhãn; mẹ bấy giờ bèn đi dưới bóng của con che, mẹ thành ra được con chở che; bàn tay mẹ soạn sửa lưng ngựa sắt để con mình lên ngồi, ngựa sắt bèn đỡ mồ hôi nơi lưng, thành con ngựa sống.

Con ra đi, cây tre ở lại, ngôi nhà ở lại, quả cà cũng ở lại, cái gióng đá con nằm bỗng rộng to đến mấy sải. Mẹ lại ngồi vắt cơm đợi con.

Một vài nét cần nói đến nhất, đã được phân biệt ra và đưa vào thơ. Cái gióng đá vẫn đọng lại như thế thôi, nhưng mắt mẹ nhìn nó theo kích thước con mình đã lớn, và theo lòng mẹ thương nhớ. Bài thơ kết thúc cũng kiêu lời, chỉ những nét chính được gợi. Nét bao trùm tất cả, là mẹ « đưa bát cơm cho con ăn »; bài thơ được đặt tên Người mẹ của Gióng không đi lạc một chút nào, và em bé 9 tuổi tặng Má:

Tiếng ngựa về, máu theo chân, lục lạc ngựa vang cả xóm. Mồ hôi ngựa rơi xuống thành những con sông chảy ra biển Đông. Mẹ đưa bát cơm con ăn, con nhỏ lại trong mắt mẹ nhìn tridu mến. Quần áo sắt, chiếc roi sắt, chiếc dây cương mẹ nắm, tất cả ở lại với mẹ.

Con ra đi mang lăm lòng mẹ anh hùng.

Và với bài « Sông Hồng », thì người ta ngạc nhiên sao một cháu gái nhỏ nhìn được rộng đến thế, cái rộng của chân trời với con sông, hơn thế nữa, cái rộng của cả không gian, bởi em nhỏ giơ tay ra với những đám mây chiều, mà đến nỗi tay lạnh buốt — cái lạnh này, không phải duy nhất do thời tiết mà bởi không gian rộng rinh!

Sông chảy từ chân trời ra

Sông đi chân trời hẹp lại

Mây buổi chiều trắng ngồn ngang

Em đứng với tay lạnh buốt.

Và dầu muốn dầu không muốn, khách quan câu thơ « Hay sông từ trời đi xuống » của em nhỏ làm cho người ta nghĩ đến cái tứ thơ « Hoàng hà chi thủy thiên thượng lai » — đến từ trên trời, của Lý Bạch ngày xưa, và cái câu « Chiều cao chiếm một khoảng trời » đã gặp

cái từ thơ «Trường giang như kiếm lập thanh thiên» —
Sông như thanh gươm dựng lên trời, của Cao Bá Quát
ngày trước:

Hay sông từ trời đi xuống
Chiều cao chiếm một khoảng trời
Nắng như lửa, từ lòng đất
Làm hồng hết mặt con sông.

Lên 10 tuổi, Khánh Chi đi vào những đề tài chính
trị và quốc tế với bài «Cái chết năm chiến sĩ Tây Ban
Nha». Những đề tài loại này không phải là dễ làm
thơ, trái lại, rất dễ rơi vào những tứ, những ý của các
tác giả đã viết trước; tránh được cái sáo, đã là có sáng
tạo rồi.

Sáng nay bình minh mang tên năm chiến sĩ Tây Ban
Nha bị treo cổ

Cùng luồng tin, cơn gió thổi ngoài biển cả
Lớp vỏ quả đất mỏng lại phập phồng.

Bọn giết người treo cổ năm chú trong đêm
Treo cổ hàng nghìn ngôi sao đang cháy
Bọn giết người treo cổ năm chú giữa buổi sáng
Chúng hồng treo cổ luôn mặt trời
Con mắt năm chú biến thành ngọn gió đi không ngủ
Tiếng hát năm chú thành ngọn lửa.

Nhiều hình tượng của Khánh Chi thật là tươi mới.
Viết về «Hạ Long xanh»:

Chân trời thả bầy hải âu
Huyền ảo như trăm nghìn bướm nhỏ...
... Gió như đi trên mặt kính
Màu xanh từ lòng đất lên.

Đứng trên Côn Sơn, em như được thấy Ông (Nguyễn
Trãi):

... Cây lan ra hoa sớm
Đêm nay chắc trăng tròn -
Trâu nằm dưới gốc nhãn
Nửa đêm còn nhai rơm
Gió từ lưng đồi xuống
Đi cùng Ông thăm vườn.

Thơ Khánh Chi hay gợi sự xuất hiện từ dưới nước
lên, tức là đưa đến cái thật mới mẻ tinh tươm, bởi vì
mặt trời chẳng hạn, mọc từ núi lên, không cho ta một
cảm giác tinh khôi bằng mọc lên từ biển, như là được
biển rửa mặt trước khi mọc. Trong bài «Bác thợ mỏ»
chẳng hạn:

Bàn tay bác to
Mà làm rất nhẹ
Trong giờ bác nghỉ
Lau khô mặt đen
Như từ nước lên
Thành gương mặt đẹp.

Ở trong Thảo Cầm Viên Sài Gòn có chú bộ đội sắp
đi chiến trường đang ngồi đọc sách. Bài thơ bắt đầu:

Cây cọ trong vườn trẻ trưa nay
Như từ dưới sông lên xanh mướt.

Đến khổ thứ ba, giới thiệu anh bộ đội
Chiếc mũ tai bèo, tròn mông,
Chú như từ ao sen thơm ngát lên.

Biết má ôm con hôn
Thương má, con giả ngủ
Má lại nằm xuống nữa
Giọt nước ướt má con.

Những nét nho nhỏ, thân mật, hàng ngày của đời sống trong gia đình, Khánh Chi kể lại thật hồn nhiên, mà gây cảm động sâu cho người đọc.

Con ngồi bóc cam cho ba ăn
Trông ba ăn sao mà ngon thế
Dừng tay nhìn lên thấy tóc ba nhiều sợi bạc
Càng nhìn, thấy sợi tóc lo như sợi gai.

Ba của Khánh Chi quê ở Gò Bồi, Bình Định; Khánh Chi đẻ ở Bắc, nhưng bà nội, bà ngoại vẫn ở trong Nam. Một sáng sớm, gió từ biển ngoài Hải Phòng chạy lướt vào:

Ngon gió gọi: — Khánh Chi ơi!
Bạn có gửi gì cho nội?

Gió đi vội, mây bay cũng vội, Khánh Chi 10 tuổi không đáp lời gió về chuyện gửi gì, em chỉ dặn:

Gió vào gõ cửa nhà nội
Khẽ tay, khẽ nội giật mình

Chị của Khánh Chi, tên đặt là Ban Mai, hơn Chi 4 tuổi, bí thư chi đoàn học sinh trường cấp 3 Lê Hồng Phong tự nguyện xin đi bộ đội; Khánh Chi được biết trước năm hôm, còn ba má thì Ban Mai lên xe rồi mới viết thư về cho biết. Cái không khí đêm hôm trước:

Sáng mai chị ra đi rồi
Đêm yên lành của chú dễ mền
Đêm nghịch ngợm của chú mèo con đốm trắng

Trước lúc ngủ, bé Tùng Chi đọc quyển «Ngôi nhà trống»

Cười khúc khích giường ngoài,
Chị vẫn ngồi yên lặng học bài.

Tờ giấy gọi vào bộ đội, chị xếp cẩn thận trong túi áo.

Chị ra đi, thay cho hai em chưa đến tuổi đi đánh giặc, làm giống như ba, 16 tuổi trốn nhà theo bộ đội đi chiến dịch.

Khánh Chi ở Hải Phòng học giỏi toàn diện, rất giỏi toán và lý. Tháng 7 năm 1977, em được đi thăm Liên Xô trong hai tháng. Năm 1977, cả gia đình chuyển vào Sài Gòn theo công tác mới của ba và má. Tháng bảy 1979, em trai út Tùng Chi được đi dự trại hè ở Bun-ga-ri. Chị Khánh Chi hơn em ba tuổi, làm bài thơ tiễn:

Mười một tuổi, em được đi Bun-ga-ri
Chị tiễn em như một ông trăng nhỏ
Đội chiếc mũ tai bèo chiều không có gió
Vành cứ sụp xuống che hết khuôn mặt em.

Nhìn chung, thơ Khánh Chi nhiều bài viết về những sự kiện của đất nước, nơi mà «Tiếng bom thù chìm trong cơn mưa lớn — Cầu vồng là hào quang đất nước em»; tháng 3 năm 1975 các thành thị miền Nam giải phóng dồn dập, ở trước nhà hát của thành phố Hải Phòng treo lên bản đồ chỉ những chiến thắng. «Tám bản đồ như chàng trai — Ngực căng ra thở — Những mũi tên đỏ đội mũ — cầm những ngọn đèn chạy như ô-tô»; mới hôm qua ôm thành phố Huế, chiều nay mũi tên đi vào Đà Nẵng, và Tây Nguyên rộn rục chào chiến công. Các em nhỏ Việt Nam, tâm trí, xương thịt, đau khổ và vui sướng gắn liền với chính trị. Vào theo ba má, tiếp tục học ở thành phố Hồ Chí Minh, Khánh

Chi lại lo nghĩ tới tình hình Cam-pu-chia, ở biên giới phía tây nam nước ta: «Cánh rừng biên giới em đi thăm hôm qua — Viên đạn giặc bắn vào cây chảy máu» sự hỉ hả của mọi người chứng tỏ vấn đề Cam-pu-chia đã đè nặng lên ngực họ:

Chú Huyền nửa đêm chạy qua
Đập cửa thình thình... đèn bật sáng
«Cam-pu-chia giải phóng!»
Ba em gọi má dậy lắng nghe
Má gọi em dậy... đang cơn mơ
Cam-pu-chia trước mắt em như một chàng dũng sĩ...

Một điểm cao của thơ Khánh Chi là bài «Họ là người mà sao xấu thế» đăng trên báo ở thành phố Hồ Chí Minh, được báo Nhân Dân đăng lại, viết tại Sài Gòn đêm 17 tháng hai 1979, khi nghe tin quân bành trướng Bắc Kinh xâm lược biên giới phía Bắc nước ta. Ưu điểm của bài ở cái thể của toàn bài, đoạn này làm cho từ của đoạn khác được nhấn mạnh thêm, tình yêu Tổ quốc khiến cho Khánh Chi uất ức và lại cương kiên, những cách nói day dứt và xoáy vào lòng người đọc:

Cây đào Hoàng Liên Sơn đang đợi mùa quả ngọt
Không thể nào thành bom
Mặt ở cửa Hữu Nghi Quan
Mùa này cũng chưa chín
Không thể nào thành lưỡi kiếm
Đề vung trên đất họ
Chém vào người họ
Mà sao họ biến thành màu đen của đồng tử
Họ cầm lại lưỡi gươm của Liễu Thăng
Và học cách cuốn cờ Tôn Sĩ Nghị...

Những bài thơ, đoạn thơ tôi đã trích trên đây lọc trong số hơn vài trăm bài của Khánh Chi, những ưu

điểm và cũng là đặc điểm của thơ Khánh Chi, là có thật. Và thơ Khánh Chi có ưu điểm quan trọng; tuy nhiên thơ của em khi vào công chúng độc giả, bị một hạn chế đáng kể. Thơ Trần Đăng Khoa, trước đây cũng ở vào cái lứa tuổi từ 8 đến 14 như Khánh Chi, có thể nói là đã được một sự hoan nghênh nhạy hơn; theo tôi thấy, một trong những lý do, là vấn đề bài thơ. Các bài thơ của Khoa hoàn chỉnh hơn đứng về bài, các đoạn trong bài hòa hợp nhau, nhất quán, ít khi có những đoạn ly tâm. Do xúc cảm thơ của Khánh Chi thật phong phú, nhiều trường hợp bài thơ từng nhóm câu vẫn gây ưa thích, nhưng đọc cả bài thì bề bộn, người đọc trung bình mệt, không theo dõi được. Đó là vì nội dung phải thông qua hình thức, người đọc ưa thích thơ là thông qua những bài thơ cụ thể; việc biết làm bài thơ là vô hạn quan trọng. Nhiều trường hợp thơ Khánh Chi trích ra đây, là chọn lấy những đoạn hay nhất, có khi trong một đoạn, lúc dần ra phải lùi về câu cho đỡ nặng, cho mạch văn liền hơn, cho ý chính trên và ý chính dưới đỡ bị những ý phụ làm sa nhau quá, nếu người đọc khó lĩnh hội, thì nhiều khi họ bỏ, không đọc nữa.

Mặt khác, các câu thơ của Khánh Chi là thơ hoàn toàn tự do. Khi em Khoa 9 tuổi viết bài Mưa bằng thơ tự do thính thoảng bỏ vần thì Khoa đã đưa vào việc làm thơ của chúng ta một yếu tố mới; bản thân tôi rất dè dặt hầu như không dùng được thể thơ này, nhưng bài Mưa của Khoa mạnh dạn và rất đạt. Những câu thơ tự do của Khoa tương đối ngắn, dễ nhớ. Việc Khánh Chi dùng khá phổ biến câu thơ tự do dài, phần lớn không bắt vần, và nhiều bài như thế đã đạt, lại đã đẩy việc làm thơ của ta lên một bước nữa. Và cũng không ít bài như thế dễ cho người đọc hờ hững. Tôi được biết Khánh Chi rất thích thơ Ta-go, thuộc nhiều bài thơ Ta-go dịch ra tiếng Việt dưới dạng câu thơ tự do

không vắn, lấy tứ thơ nguyên vắn là chính. Có mối liên quan gì giữa việc đọc này với hình thức câu thơ của Khánh Chi? Câu thơ tự do của Khánh Chi dài, nhiều khi quá dài, người đọc khó theo người viết.

Từ 8 đến 14 tuổi, em nhỏ Khánh Chi viết theo năng khiếu, đồng thời cũng rất tự giác. Tuy nhiên, không thể đòi hỏi ở tuổi em một sự thành thục về nghề thơ. Mặt khác, cũng lại tuy nhiên, tác giả cần phải tiếp tục thao nghề hơn, để cắt bớt một số đoạn trong bài, bỏ bớt một số chữ trong câu, cân nhắc âm thanh của một số tiếng v.v... để làm cho những bài thơ chứa thơ của mình được đọc giả quen thân hơn nữa, ghi nhớ hơn nữa.

Tôi thấy thơ của Khánh Chi đáng được công chúng biết nhiều hơn nữa, làm quen với giọng thơ không thông thường của em hơn nữa.

Trong bài này, công trình của tôi là đọc hết thơ Khánh Chi và để lắng lại một thời gian rồi mới chọn lọc, và phần lớn là tôi nhúng mũi cho thơ Khánh Chi tự nói lấy.

Trần Đăng Khoa và Nguyễn Thị Khánh Chi là hai niềm vui trong làng thơ Việt Nam; những sáng tác của hai em trong tuổi ấu thơ vừa là tác phẩm để thưởng thức vừa là hiện tượng để nghiên cứu, vừa nói về cái thần của dân tộc ta, nhân dân ta, trong đời sống cách mạng, kháng chiến, và đời sống bình thường, thể hiện vào những năng khiếu còn rất ít tuổi.

Chưa nói những thơ Khánh Chi còn sẽ viết nữa, những thơ em đã viết rồi cần được vào « tập sự » trong công chúng, cần được đưa vào người đọc nhiều hơn nữa, để nhận sự điều chỉnh của độc giả và sự thử thách của thời gian.

Hà Nội, tháng 3-1980
XUÂN DIỆU

VÌ SAO MÈO RỬA MẶT

Mèo ra bề nước

Mèo kêu meo... meo

Bàn chân vuốt vuốt.

Nước trên mặt mèo

Lấm la lấm láp

Mấy sợi râu cườc

Phải nước vừa khô.

Ngồi trên bếp tro

Mèo hơ ắm mắt.

Chú mèo rửa mặt

Vì ăn vụng tôm

Nhọ còn dính inôm

Mèo lau chưa hết.

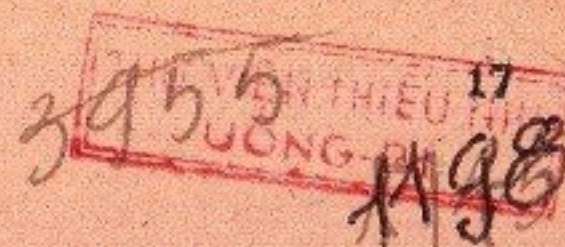
Rửa mặt là tốt

Được sạch như hoa

Nhưng điều đáng chê

Là mèo ăn vụng.

1971



BÉ BÌNH

Mặt bé bằng bàn tay
Mồm ngáp như cá thỏ
Đôi mắt bé khép mở
Hai tay quặt lên hời.

Bé Bình chưa biết ngồi
Suốt ngày bé phải ngủ
Đề mẹ ra bẻ giặt
Bố đi làm cơ quan.

Bé Bình nhé, ngủ ngoan
Chùm phong lan ngoài cửa
Hoa từng chiếc đang nở
Đợi bé lớn mà nhìn.

Bé Bình con chú Thịnh
Ngủ là công việc bé
Lớn lên học giỏi nhé
Hoa đỏ thưởng cho Bình...

12-1978



CÁI NẮNG NGHỊCH

Cái nắng rất là
nghịch
Tròn thì như hòn
bi
Năm thì nằm trên
tay
Bé Tùng Chi soi
bóng.

Có khi là dấu
chấm
Trên sách chị Ban
Mai
Lọt xuống kẽ lá
thưa
Đánh thức hàng
chữ dậy.

Nhưng nắng còn
nghịch đấy
Nhảy như người
rước đèn
Lúc bà ngồi cần
chỉ
Nắng chờ vào lỗ
kim...

12-1973



CON TÀU

Được sinh ra từ đất, bên một dòng sông
Con tàu cao dần, lớn dần, và bắt đầu mang tên một
thành phố.

Đêm đêm ánh lửa hàn xanh lóe từ con tàu
Búa gõ từ con tàu vang dội
Giờ con tàu đã cao bằng mái phố
Là cờ Giải Phóng treo trên cột, màu lửa, đỏ trong đêm.

Chiều nay đưa con tàu xuống nước
Gỗ đá làm chân cho con tàu đi
Mặt đất tiễn con tàu
Chỗ đứng của con tàu còn nóng hồi buổi mẹ nó sinh ra

Con tàu ra khơi mang theo hơi đất mẹ
Và nơi con tàu đã lớn lên
Cũng là nơi ra đời những con tàu anh dũng khác.

7-1972

BIỂN

Sóng như tự dưới đáy cồn lên, rồi cuộn mình lăn tròn, đuổi ra lớp lớp không bao giờ mỏi.

Có giận ai đâu, mà biển gào, gió phù phù thổi mây thổi sáo, tiếng loảng xoảng va chạm của nắng và nước.

Mực ai pha cho biển, mà biển trẻ mãi, xanh tươi mãi như một nàng tiên.

Lúc vui biển hát, lúc buồn biển lặng, lúc suy nghĩ biển mơ mộng và dịu hiền.

Biển như người không lời, nóng nảy, quái dị, gọi sấm gọi chớp.

Biển như trẻ con, nũng nịu, dễ dàng, khi đùa khi khóc.

Biển như bà mẹ âu yếm, dịu dàng, ôm trong lòng buổi sáng nhiều màu mây, buổi trưa nhiều cơn gió, buổi chiều nhiều sắc nước đổi thay.

Một con tàu đi trong biển trưa nay, bàn tay biển rẽ nước thành hình chữ V.

Buồm từ trên biển mọc lên là hoa lá, là chồi cây của biển.

8-1973

MƯA BÓNG MÂY

Những giọt mưa lấm tấm

Mát và trong như giọt nước mắt trẻ thơ

Một đám mây đi từ xa đến, mỏng như lụa.

Bồng bênh như cơn gió

Đi qua đầu em rợp như một cánh chim.

Giọt mưa ra trước làm chị,

Giọt mưa ra sau làm em.

Chòm mây như bàn tay nàng tiên, tung nắm thóc đều
như mùa gieo hạt.

Lộp độp! Lộp độp!

Giọt mưa trên nón má em gõ nhịp.

Giọt mưa trên mặt sông lịch rích như tiếng mỏ gà mổ
com.

Hòn đất mở mắt nhìn

Mầm lá đội mưa lớn dầy,

Trời vẫn sáng trong, nắng như ngọn đèn thấp thoáng

Cơn mưa từ trên cao đi xuống, từ trong nắng đi ra.

Chòm mây đã đi xa, hạt mưa đứng trên lá vẫy.

Em muốn hỏi: cơn mưa bóng mây nhẹ như tuổi nhỏ
Mà sao trên mặt đất này nhiều cơn sông, nhiều cánh
buồm ra biển cả mênh mông?

4-1975



CẦU VỒNG

Sau cơn mưa trời xanh màu lá non
Người hồng khuôn mặt, chìm trong ngàn tiếng hát
Bầu trời rửa mặt lau vội chiếc khăn mây.
Bông chân trời hồng lên, rồi xanh óng ánh, và gợn tìm
hoa cà...
Rồi màu cánh sen, vàng nghệ, vàng cam...
Cầu vồng vắt mình từ chân trời bên kia sang chân trời
bên này.
Cầu vồng hay cánh cung không lồ của Chê Hẩu ngày xưa.

★
★

Chiếc cầu tre bắc qua nương, đàn kiến mặc áo mới đi
dự hội.
Chiếc cầu sắt vắt qua sông, cho xe pháo anh bộ đội cài
lá xanh đi đánh giặc.
Chiếc cầu vồng bắc ngang trời, cho giấc mơ em đi qua,
hái hoa mừng chiến thắng.
Tiếng bom thù chìm trong cơn mưa lớn
Cầu vồng là hào quang của đất nước em...

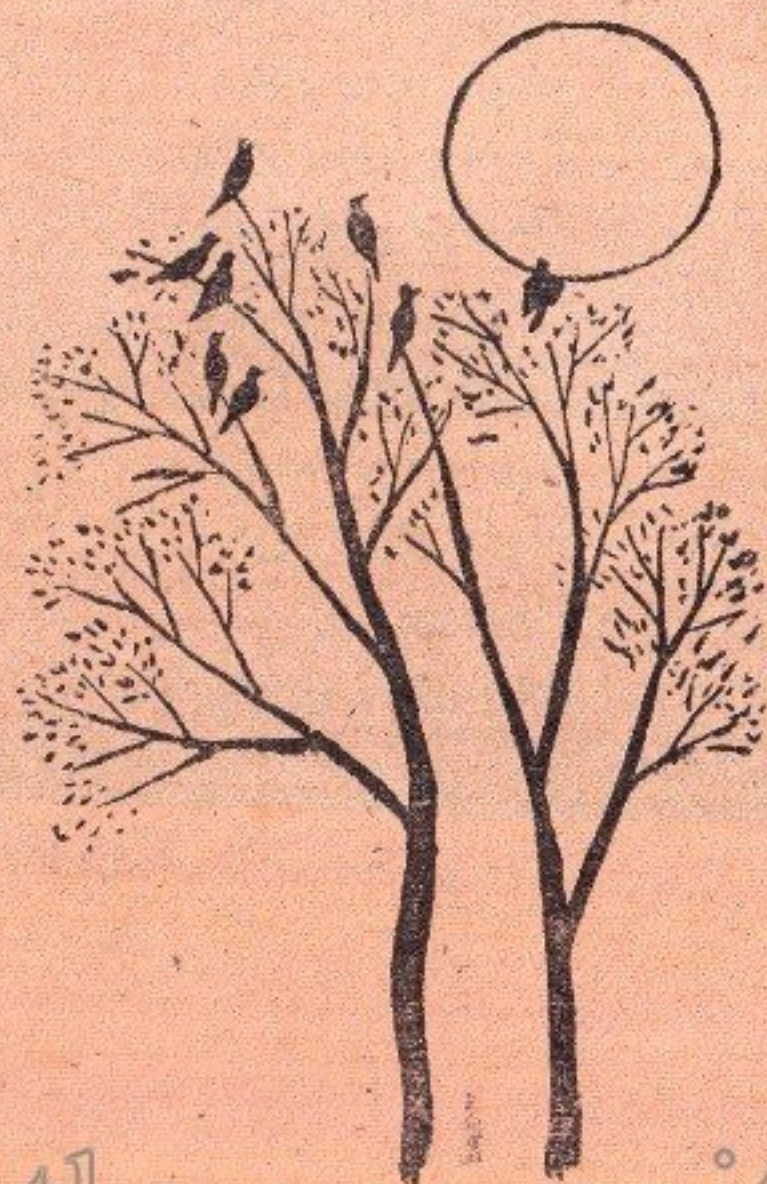
9-1975

SAO VÀ TRĂNG

Mấy chú sao
Trong đêm tối
Ngọn gió thổi
Bay lao xao
Trăng lên cao
Sao trải chiếu
Như da báo
Lốm đốm hoa
Giống hoa cà
Giống hoa cải
Trên chiếu trải
Trăng mỉm cười
Trời sẵn sùì
Như da cóc
Tin hỏa tốc
Con bão về
Trống họ ðe
Sao ðổi hướng

Như ðom ðóm
Bay sáng ðêm
Trăng làm ðèn
Chong mắt thức
Chặn con nước
Vào ruộng làng
Hạt cơm vàng
Ðom ðầy bát
Em ca hát
Lên chơi trăng.

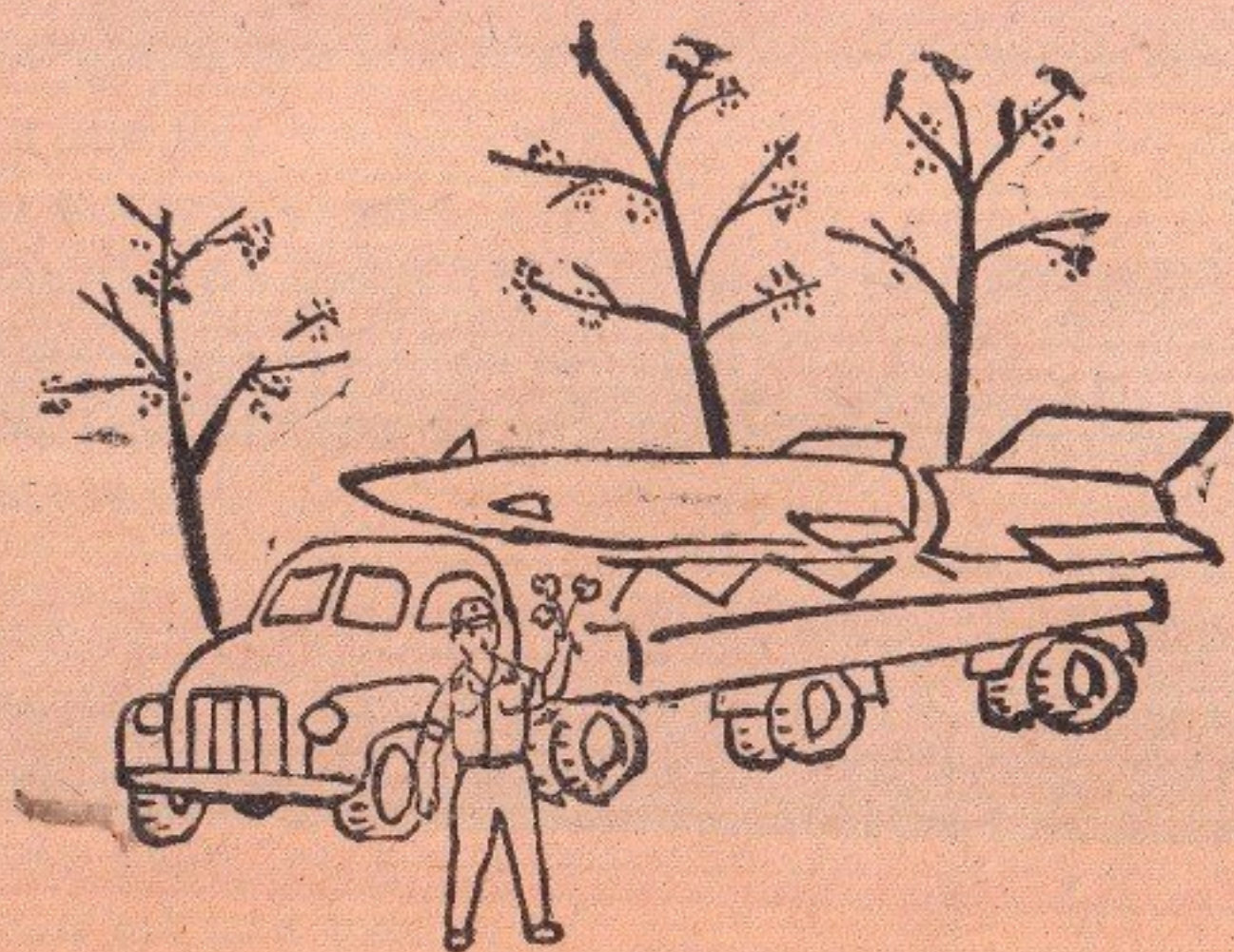
10-1974



TIẾNG CHIM
BUỔI SÁNG

Trời sương như màu nước gạo vo, khi loãng khi
đặc
Bỗng một hạt sương tròn long lanh, ngậy thơ như
con mắt thỏ, nhảy xuống ngơ ngác nhìn.
Chị gió, ở kia, không thấy chị đâu mà lờ lờ sáng ra
mây hồng bay, mặt đất đầy âm thanh,
Hương dương có gì vui mà hoa nở hết sức mình.
cánh vênh tai lên nghịch ngợm

Em dậy bước ra sân, bàn chân thấy nhẹ nhàng, hai
cánh tay muốn bay, toàn thân em như một nốt
nhạc lơ lửng hát ca.
Tiếng bầu trời? Không phải! Tiếng của sắc màu
huyền ảo? Cũng không phải!
Tiếng chim, tiếng chim khi xa cao vút, khi gần
trầm lặng
Khi xa như màu xanh
Khi gần như màu đỏ
Tiếng chim kỳ diệu như tiếng trẻ hát, như tiếng ông
già kể chuyện đời xưa.
Tiếng chim tròn, tiếng chim bay xa, tiếng chim
mát như hạt mưa.
Buổi sáng có tiếng chim, buổi sáng đẹp và vui như
cô gái.
Trên mặt đất này, Tổ quốc em sau những ngày
đánh giặc
Sẽ nhiều tiếng chim, sẽ nhiều bình minh
Không còn hoàng hôn, không còn bóng tối!



XE TÊN LỬA MẶC ÁO XANH ĐI VỀ PHỐ

thuongmaitruongxua.vn

Xe từ trận địa về đi bằng tám bánh
 Mặc áo màu xanh lá cây
 Nằm dưới bóng xà cừ nghỉ mát
 Xe to như một con trâu trong cò tích
 Quạt chết con cọp mặc áo lốm đốm hoa
 Đi về đồng ngủ dưới bóng trưa.
 Chiếc tên lửa ngھếch cò về phía trước
 Mình tên lửa tròn, Đăm Bơ Ri ôm không hết
 Mình tên lửa dài, Bầy Dài Cẳng sải chân đo
 Như chiếc chong chóng khổng lồ
 Con gió trên cây đợi quạt.

Tên lửa thét làm giạt mình quả đất
 Tên lửa thấp sáng đèn bay trên trời cao
 Giặc lái Mỹ rơi như đom đóm.

Trưa nay tên lửa nằm rải cánh
 Buổi trưa lìm dìm mênh mông
 Trẻ con và bóng lá đứng xung quanh
 Chú bộ đội trong xe bước ra chớp mắt
 Nhìn mấy bông hoa nở bất ngờ ai để trên thành xe.

Từ trận địa về, cả tên lửa và hoa
 Đi qua phố, ngôi nhà cao mừng đón
 Gió sóng hát bài ca chiến thắng
 Xe ra đi, tên lửa để lại hình chong chóng trong em.

ĐOÀN TÀU HỎA TẶNG CU ĐỒNG

Chị tặng cu Đồng
Một đoàn tàu hỏa
Toa đầu chở má
Toa kề chở ba
Còn lại ba toa.

Này toa xanh
Chở Thạch Sanh
Này toa đỏ
Chở sông Cấm
Này toa vàng
Chở miền Nam.

Tàu về với em
Đi vào Hà Nội
Đi qua Cầu Mới
Vẫy chào Long Biên
Gặp những cánh bướm
Bay cao hơn khói
Nghe sông Hồng gọi
Làm nhớ Sơn Tinh.

Vào vườn Ba Đình
Nắng in bóng Bác
Em nghe tiếng nhạc
Khúc « Tiến quân ca »

Mai em lớn lên
Hai tay cầm lái
Đi về ngoại
Đi về nội
Về miền Nam
Đếm vết đen
Nền nhà cháy
Đếm cây gậy
Vườn quê bà
Đếm thân dừa
Những lỗ đạn.

Chở căm giện
Chở yêu thương
Đoàn tàu em
Kho cở tích.

1-1976

LỜI RU EM ỒM NGỦ

Nhà im như mây
Con một cửa gỗ
Nào nào em ngủ
Cành hoa thơm hương.

Mắt em lim dim
Trán như lửa đốt
Thình thoảng cơn mê
Bàn tay giật thót.

Hỡi con gió mát
Đi dạo vườn hoa
Về ru con mắt
Như lời hát bà.

Hỡi con sông xa
Bay theo khói trắng
Hãy về xoa trán
Đuổi lửa lên trời.

Hoàng tử đi đâu
Về đây với bé
Cưỡi ngựa bảy màu
Quạt em ngủ nhẹ.

Giấc ngủ em mỏng
Như cánh lụa tiên
Giấc mơ em trắng
Cánh bướm ngoài sông.

Em ngủ trong mơ
Ngoài sân hoa nở
Cái chân đã ngủ
Căn nhà lim dim.

9-1974

MÁ

Má em người nhỏ và gầy
Áo mỏng hai vai đều vá
Miếng ngon má nhường tất cả
Chúng em ăn là má vui.

Cả ngày làm không nghỉ tay
Sân trước sân sau dọn sạch
Làm cả những ngày chủ nhật
Công việc cơ quan đang cần.

Má đi bộ quãng đường xa
Thương má nhiều hôm mệt lã
Má đi làm trước kèng gỗ
Bữa ăn về sau mọi người,

Đêm nào má cũng thức khuya
Xem bài các con ở lớp
Thương má ngày đêm khó nhọc
Tóc má có sợi trắng rồi.
Đêm. Gió ngoài sân đứng yên
Má thức làm bài toán khó
Má còn đi họp chi bộ
Vì má là một đảng viên.

10-1974

NHỚ MÁ

Chưa sáng má đã dậy
Cái giường cọt kẹt rung
Biết má ôm con hôn
Thương má, con giả ngủ
Má lại nằm xuống nữa
Giọt nước ướt má con.

Mang ba-lô trên lưng
Chiếc ba-lô con cóc
Nhảy theo nhịp má bước
Nhảy vừa thót, cóc ơi!
Kéo nặng lưng má em
Về công tác miền Nam
Đường hãy còn xa lắm.

Hình như màu hoa phượng
Trong đêm chào má đi
Những giọt mưa li ti
Nhòe trên vai áo má
Rùa hồ Gươm ngoảnh cổ



Đường Hà Nội vẫy chào
Em lặn trong hoa sen
Làm hương bay theo má.

Con đường nào vắt vẻo
Con đò thơ, má vui
Làm tiếng đàn tuổi thơ
Hát trên bàn tay má
Cửa sông Hàn đầy gió
Chim nhiều như sao đêm
Tiếng đàn tuổi thơ con
Bay trên trời Đà Nẵng
Ban ngày xóa hết nóng
Mát đường má nơi ra...

5-1975

CÔ GIÁO EM

Cô như buổi sáng
Khi ánh nắng chưa lên, nhìn vào mắt cô, em thấy em,
thấy các bạn em trong trẻo quá.
Buổi chiều, bàn tay cô viết phấn lên bảng, trắng như
người gieo hạt, tròn như chùm quả.
Cả hôm qua, trong giấc mơ, em thấy cô đi ra trong
chiếc bông sen đẹp.
Nhưng khi em nắm thực bàn tay cô, cô hiền như lá lúa
tháng ba.
Trưa em vào nhà cô, trước cửa sỏ là cây giâu gia đang
ra trái.
Bao nhiêu cơn mưa bao nhiêu cơn nắng
Mưa dầm làm ướt lưng da cóc
Cơn nắng làm khô lá phong lan
Em hiểu bao nhiêu ngày, bao nhiêu đêm, quả giâu gia
nói với em, cô đã thức.
Quả giâu gia ngọt, quả giâu gia chua nói lên tất cả
về cô
Tối hôm qua cô không ngủ, nhìn cây giâu gia lo cho
em học.

5-1974

EM NGHĨ VỀ CỎ

Mỗi lúc em ra vườn

Nâng chồi non em hỏi:

— Chồi lớn lên nhờ đâu?

Chồi mỉm cười: — Nhờ ánh sáng.

Trưa em ra sông tắm:

— Sông lớn từ đâu về?

Sông trả lời vỗ sóng:

— Tôi từ suối, từ khe.

Nhìn ánh lửa đêm khuya

Em hỏi: — Lửa từ đâu có?

Và lửa sáng nhờ đâu?

Lửa cất giọng như reo:

— Tôi từ cây, từ đất

Từ ông mặt trời mọc

Từ tay người thân yêu.

Em hỏi buổi bình minh:

— Anh đi nhờ ai đây?

Bình minh quật như tai hổ:

— Gió, gió thổi tôi bay.

Em là chồi của cây

Em là con sông lớn

Em là ngọn lửa ấm

Là cánh bướm mùa xuân

Cô làm ánh sáng cho em

Làm suối cho sông em lớn

Làm mặt trời cho lửa em sáng

Gió cô thổi em suốt bốn mùa.

11-1973

TÓC CHỊ SÁU

Buổi sáng trên Côn Đảo
Mây giống hình con gái
Hoa nở xòe bàn tay
Sóng mùa xuân biển gọi
Tám phát súng bắn vào chị
Tóc chị xòa bay
Kẻ thù run mười đầu ngón tay
Không bóp hết cò súng
Tiếng hát chị bay trong nắng
Gọi mùa hoa lê-ki-ma
Gọi búp măng trên cò
Áp chiếc khăn thêu ảnh Bác Hồ
Mặt trời mọc trên ngực chị.

Sáng nay em nhặt sò
Trên bãi Đờ Sơn tháng sáu
Tóc chị Sáu màu xám tro
In trên mỗi mảnh sò
Hình làn sóng và đường bay tiếng hát
Tám tiếng súng thù căm bặt
Con mắt thù từ lâu đã tắt
Chỉ còn có mái tóc và bầu trời của chị vẫn xanh
Mảnh vỏ sò đặt trên bàn học em
Gió cứ thổi vào trang sách...

6-1973

HẢI ÂU

Cánh trắng hải âu là cánh trắng của cánh bướm
Cánh bay rợp như giấc mơ của biển
Hải âu trên tầng trời đi xuống
Mây trên cánh hải âu lờm chớm như đá, dài ngắn như
vòi voi

Nắng trên cánh hải âu như ai thắp đèn bình minh
Mặt trời trên cánh hải âu như lòng đỏ trứng gà mà em
bóc ra đặt vào giữa buổi sớm

Và giữa cánh hải âu là sóng
Sóng mẹ cao như núi, đầu đội những chùm hoa
Sóng con dịu hiền tung lẳng như những chú thỏ non,
nhìn lên cánh hải âu như nàng tiên đội ô vừa bay
vừa hát

Hải âu đi trên biển không bao giờ biết mệt
Như mũi tên của Thạch Sanh xuyên suốt cánh đại bàng
Biển buồn có cánh chim mát những cơn gió nam
Biển ốm có cánh chim lượn thăm cho sóng
Sáng nay hải âu bay vào sông Cấm
Con sông bỗng trở thành biển, thành phố bỗng trở thành
những con tàu...

11-1974

BẢN ĐỒ NHỮNG MŨI TÊN ĐỎ

Mưa trên thành phố sáng nay
Cây bàng lắc lắc đầu rũ tóc
Cây phượng không có lá đứng nghe mưa.

Tấm bản đồ như một chàng trai
Ngực căng ra thở
Những mũi tên đỏ đội mũ
Cầm những ngọn đèn chạy như ô-tô
Những mũi tên mới hôm qua
Ôm thành phố Huế
Con sông Hương mát mẻ
Êm như một tiếng đàn bầu
Chiều nay mũi tên lại đi vào
Đà Nẵng, thành phố cửa biển
Tiếng súng, cánh chim yến
Cầu vồng trong mỗi mũi tên
Mảnh đất Tây Nguyên
Tiếng cồng, tiếng sấm
Tiếng đàn t'rưng, chim gõ kiến
Đánh chào chiến công.

Nhìn vào những mũi tên
Cô chú đứng xem không đội nón
Cái sân rộng trước nhà hát lớn
Cô chú đứng xem nhiều hơn hạt mưa.

3-1975

CHIỀU, EM RA NGOẠI THÀNH

Chiều xuống nhẹ như chân chim
Nắng vàng dần trong cỏ rỗi
Gió, miêng ông trời bớt thổi
Chiếc lá bạch đàn trở nghiêng.

Chiều như ngôi chùa trang nghiêm
Mây trắng như khuôn mặt buồn
Không thấy sông đâu, cánh buồm cao vút
Như vách núi đi trên bờ.

Chiều, treo một trái mặt trời
Lặn qua cánh buồm nâu đất,
Một mình cánh diều đang hát
Miêng lò gạch muốn hát theo.

Chiều, ngoại thành trong veo
Em múc vào thau rửa mặt,
Cây lúa hai tay bới tóc
Làm cả buổi chiều xôn xao...

10-1975

XEM PHÁO HOA

Như chị Tấm tung nắm thóc vàng
Đêm trên trời trở một mùa chín
Không thấy sao, chỉ thấy ánh sáng...

Màu xanh pháo hoa, màu dòng sông
Màu đỏ, màu mặt trời mọc
Màu trắng, màu tóc Bác
Màu tím, màu em ước mơ.

Đêm pháo hoa soi ngọn gió đi qua
Quạt cành dừa uốn dẻo
Soi sân cỏ vườn trẻ
Chiếc đu bay, ngựa bay, ô-tô bay.
Soi đàn kiến mặc áo mới đi trong cây.

Em ngửa bàn tay hứng hoa rơi xuống
Cánh hoa như cánh bướm
Nhiều như chuyện đời xưa
Đêm pháo hoa, những nét vẽ nhì nhằng của
trẻ con

Từ ngôi trường bay lên
Từ bầu trời bay xuống
Từ mùa chim gáy hiền lành vô cánh
Về trong mùa gặt pháo hoa.

Pháo hoa bay lên từ giấc em mơ
Ánh sáng hình một em bé Gióng
Quanh giấc ngủ em đầy hoa chiến thắng
Trang sách em mở ra thấy dấu chân ngựa sắt
vừa bay.

5-1975

NGƯỜI MẸ CỦA GIÓNG

Mẹ đi chợ về, tay còn cầm chiếc bánh cho con
Chleo bánh đậm cơn gió mát mùa hè và nắng
Mẹ vào nhà thấy con đứng lên khỏi gióng
Chiếc gióng đá chỉ nhỏ bằng bàn chân,
Ánh trăng lười liềm xuống cắt rốn cho con
Ba năm rồi còn treo trên đỉnh núi.

Mẹ đang nghe con nói: « Mời sứ giả vào ! »
Tiếng nói từ trái tim mẹ nói, là núi nói, hay mặt trời
gọi
Hàng ngàn con voi, hàng ngàn con ngựa, kéo ngựa sắt
về đứng ở ngoài cửa.

Hầm rầm như một cơn dông.
Con ăn chiếc bánh mẹ đưa
Giỏ trong chiếc bánh thời con lớn lên cạo gấp ba cây
nhân

Mẹ đi bên con, bóng con che bóng nắng
Mẹ sửa lưng ngựa cho con ngồi, lưng ngựa đỡ mồ hôi
Con ra đi, cây tre ở lại, ngôi nhà ở lại, quả cà cũng
ở lại

Gai gióng đá con nằm bông rọng to đến mấy sỏi
Mẹ lại ngồi vắt cơm đợi con..
Tiếng ngựa về, máu giặc cuốn theo chân



Lục lạc ngựa rung vang cả xóm
 Mồ hôi ngựa rơi xuống thành những con sông chảy ra
 biển Đông
 Mẹ đưa bát cơm con ăn, con nhỏ lại trong mắt mẹ nhìn
 trù mẩn
 Quần áo sắt, chiếc roi sắt, chiếc dây cương mẹ nắm, tất
 cả ở lại với mẹ
 Con ra đi mang tấm lòng mẹ anh hùng.

11-1974

GỬI GIÓ VỀ CHO NỘI

Sáng nay ngọn gió dậy sớm
 Chạy lướt từ biển vào
 Ngọn gió gọi: — Khánh Chi ơi!
 Bạn có gửi gì cho nội?
 Mây sáng nay cũng bay vội
 Con sông nghiêng về hướng bà
 Như bà đã để ra bà
 Và bà như hoàng tử khỏe
 Cát rồn, bà chôn gốc khế
 Phụng hoàng chở ba ra Bắc
 Nơi có Sơn Tinh đắp đê
 Nơi ba má sinh ra cháu.

Sáng nay ngọn gió về nội
 Đi nhanh như một con lêu
 Ngọn cây xếp hàng thành cầu
 Mây trắng phì phò làm khò
 Gió vào gõ cửa nhà nội
 Khẽ tay kéo nội giật mình

Cháu làm con sông bình minh
Cháu làm ngôi sao buổi tối
Mai này cháu về quê nội
Hái lá trâu cày cho bà
Cháu làm chị Tấm ngày xưa
Học cách tằm trầu cánh phượng
Trải chiếu cho bà nằm ấm
Cháu giả làm cô Giải phóng
Bím tóc, đội mũ tai bèo
Vừa già làm thằng Mỹ khóc
Lạy cô bộ đội xin tha
Bà cười và khen cháu giỏi
Niềm vui chớp mí mắt bà...

11-1975

thuongmaitruongxua.vn

SÔNG HỒNG

Sông chảy từ chân trời ra
Sông đi chân trời hẹp lại
Mây buổi chiều trắng ngồn ngang
Em đứng với tay lạnh buốt.

Sông chảy từ trời đi xuống
Chiều cao chiếm một khoảng trời.
Nắng như lửa từ lòng đất
Làm hồng hết mặt con sông.

Nước như rắn uốn mình lấp lánh
Gió thổi làm nghiêng hai bờ
Lá mía như người múa kiếm
Chòm tre như người đang say.

Sông Hồng ơi, sao chiều nay
Chìm từ đâu về nhiều thế
Cánh buồm như đám mây nhỏ
Chở chuyện cổ tích mà bay.

Tàu qua sông như cơn dông
 Gương mặt người nào cũng sáng
 Mở cửa sổ ra gặp sông
 Bên kia Hà Nội lên đèn.

Có phải sông từ phù sa
 Xưa thóc to bằng cái đầu
 Cha ông em giữ bằng máu
 Nền sông đỏ đến bây giờ!

10-1974

thuongmaitruongxua.vn



· CHÚ MƯỜI Ở CHIẾN TRƯỜNG RA
 VẪN NGỦ VÔNG ·

Trên ngực chú, chiếc huy hiệu máy bay, nhỏ bằng đầu
 ngón tay
 Chiến công chú từ chiến trường ra sao mà giản dị

Trong ba-lô chú, một chiếc võng màu xanh lá cây
Làm chỗ ngủ cho chú ở rừng mười mấy năm
Chú gói trong bàn tay cháu cầm gọn ghẽ
Cháu vẫn nghe tiếng chú thở nhẹ nhẹ, đều đều giống cơn
mưa ngâu,

Về nhà dựng Năm

Có giường chiếu cho chú nằm

Gió ngoài phố vào rung ngón tay trên giàn hoa giấy

Trưa chú mang võng ra sân

Tối chú mang võng ra sân

Cánh cửa mở ra nhìn theo chú bỏ ngõ

Nửa đêm cháu đi ra sân

Nghe tiếng võng kêu

Bóng cây nhả lửa tròn trong giấc ngủ chú

Hoa nhả thơm

Gió trên cây nhả ru giắc chú ngủ bình bồng như mây
khỏi

Con mèo đến cọ cọ cái đầu vào đôi dép cao-su

Trong giấc mơ, con chim từ rừng về quẹt mỏ vào tay

Chú nâng cánh chim, chú hành quân qua thác

Trên vai áo chú, con chim hót

Mũi súng của chú gạt gù khen hay

Con gấu gầm gừ mặc bộ áo lông đi từ trong hang ra,

đến hỏi thăm chú mới vừa đánh thắng

Con gà rừng bay đến thả chiếc lông đỏ vào tay

Chiếc lông tự gáy lên ó... ó... ó...

Glục bình mình để chú đi ra trận...

Đêm nay chú nằm trên võng

Chiếc võng đu đưa như mây trời

Suối ở Trường Sơn về xóa trắng hai đầu

Chú ở giữa, sao trên cao lắm lắm

Giấc ngủ chú giống trẻ con mơ mộng

Chú ở chiến trường ra vẫn ngủ võng

Phổ thân quen bỗng hóa thành mặt trận

Chú là Thạch Sanh mỗi lần diệt trăn tinh về vẫn
ngủ bên gốc đa

Chiếc búa sắt gói đầu, cây đa cao của Thạch Sanh
bốn mùa xanh lồng lộng

Về Hà Nội chú Mười vẫn ngủ võng.

11-1974

CÁI CHẾT NĂM CHIẾN SĨ TÂY BAN NHA

Sáng nay bình minh mang tên năm chiến sĩ Tây
Ban Nha bị treo cổ
Cùng luồng tin cơn gió xoáy ngoài biển cả
Lớp vỏ quả đất mỏng lại, phập phồng.

Bạn giết người treo cổ năm chú trong đêm
Treo cổ hàng nghìn ngôi sao đang cháy
Bạn giết người treo cổ luôn mặt trời
Tiếng hát năm chú biến thành ngọn gió đi không
ngủ

Con mắt năm chú thành ngọn lửa
Sáng dậy em ra mở cửa
Nghe hoa trái xuống đường
Nghe tiếng chim hót thành cảm giận
Chân trời ì ầm tiếng sóng.

Em chưa biết đất nước Tây Ban Nha
Cái chết năm chú, màu xanh biển
Màu chín của trái
Mai này em đọc đôi mắt năm chú trong thần thoại

Đọc tiếng hát năm chú trong ca dao
Bạn giết người dưới chân các chú như cái nấm
Lùn lùn và rửa dần ra
Trong giấc ngủ em hái hoa
Năm ngôi sao, năm mặt trời chú mang đến.

10-1975

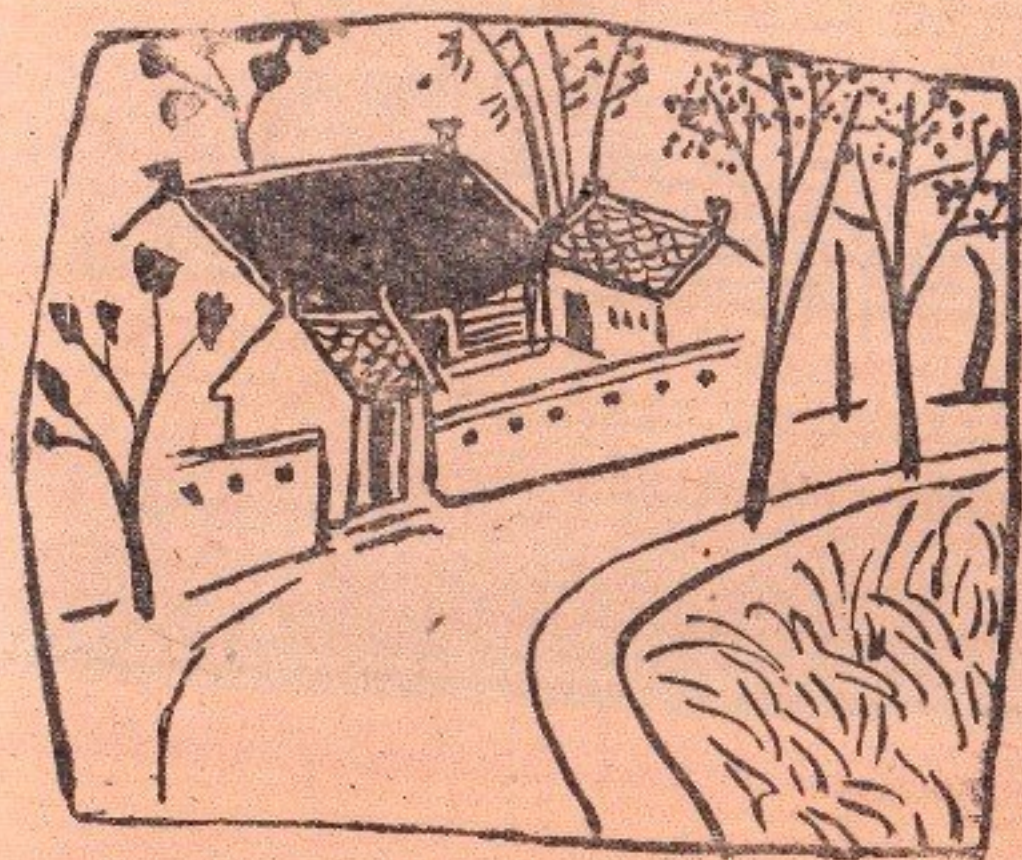
THĂM ĐỀN ÔNG Ở CỬA ÔNG

Một ngôi đền trắng như mây
Lên cao trăm bậc, bóng cây xanh rờn
Vào đền, chìm lượn vòng tròn
Im lìm... Bỗng một mùi hương mơ màng
Mặt ông hiền hậu nghiêm trang
Như mặt bác thợ lò than chín hồng.

Ngôi đền nhìn ra Cửa Ông
Đảo nhỏ, nắng chớp, lưng rồng lượn quanh
Phẳng lì gương mặt biển xanh
Bãi vàng sóng lượn vằn quanh trắng bờ
Sau đền bóng tỏa từ xưa
Mộ Ông cánh cửa khép hờ vào ra
Phía ngoài chòm rễ cây đa
Như màu nâu sẫm cụ già nghìn năm
Hoa khế ngọt, tím lấm thâm
Trận mưa hoa, mộ Ông nằm mát tươi
Ông nằm giữa một vùng trời
Đạn thủ găm dưới chân đồi — cây lên

Lắng nghe một tiếng chuông rền
Cánh bướm như tự cửa đền đi ra.

18-6-1976



CON SÔNG CHẢY QUA ĐỀN KIẾP BẠC

Buổi chiều sông bỗng hiện ra
Au au đỏ thắm phù sa một vùng
Sóng cao trắng vỗ trập trùng
Đi trong gió một cánh bướm tên bay.

Trời xanh không một bóng mây
Con sông thăm thẳm nước đầy dâng cao
Giữa sông cồn cát trắng phau
Lưới gươm đánh giặc xưa trao vẫn còn (1)

Bầy chim đi, để dấu chân
Mỗi hạt cát một long lanh sắc trời
Trong đền tiếng trống đồ hồi
Nghe như tiếng sấm trận thời xa xưa.

Cánh cò trắng tận trong mơ
Xa xa rặng núi lúa thừa nhát dần
Cửa đèn soi mặt con sông
Con sông đi chậm sắc hồng phù sa

Trên đê em đứng nhìn ra
Một mùa lúa — chân trời xa sắc vàng.

22-6-1976

thuongmaitruongxua.vn

(1) Trước đèn ở giữa sông có một cồn cát hình lưỡi gươm, bà con nói đó là lưỡi gươm của Trần Hưng Đạo trao lại.

TRĂNG

Một bầu trời đêm xanh và trong như thủy tinh
Tiếng con chim ban chiều vương lại trên ngọn cây như
một chuỗi cười tinh nghịch
Những ngôi sao nhấp nháy, ngượng ngịu ngồi ghé vào
chiếc chiếu xanh của trời.

Hồng chân trời rực lên,
Một vầng sáng màu lông trứng gà to như cái nón từ từ
đội lên.

Trăng
Càng lên cao, trăng càng mát và nhẹ bỗng
Gió từ mặt trăng xuống như một đĩa trẻ rồi rít, vô ngược
vô xuôi làm tóc em rối bù.

Những giọt ánh sáng rơi xuống tay em lấp lánh như nước
Tiếng hót ròi rạc của con chim chích chòe lạc mẹ, mà em
tưởng tiếng những giọt ánh sáng va vào nhau.

Thau nước lóa sáng.
Mặt nước như đặc quánh lại tưởng có thể san ra được
từng miếng cắn.

Một cơn gió thơm ứa vào sân
Hồng bác công nhân đi rung rinh

Người bác đầy ánh trắng
Trắng đọng trong mắt bác vui vẻ
Gió nâng trắng lên bằng hai bàn tay trẻ
Gió và trắng
Gió và trắng.

8-1978

Ô-LI-A HÁT BÀI
« NHƯ CÓ BÁC HỒ TRONG NGÀY VUI ĐẠI THẮNG »

Biển thu nhỏ lại trong mắt Ô-li-a
Màu xanh trong mắt như tiếng hát
Ô-li-a hát « Như ngày vui có Bác »
Hoa ở trên cánh, hoa ở dưới biển lẳng nghe
Nắng bình minh vàng tươi
Đã trên tóc như những hạt lửa nhỏ.

Ô-li-a hát — Biển hôm ấy đầy gió
Mặt trời lên lung linh bóng hoa
Con mắt Ô-li-a nhìn rất xa
Cánh dẻ xòa trên vai âu yếm
Quả dẻ tròn lông nhiều như nhím
Lời hát Bác Hồ trong sáng như ban mai.

Rừng bên ngoài như trong cơn say
Quả chín rơi làm mùa cho đất
Tiếng bước đi của Bác
Tiếng mỏ chim bóc quả rừng
Đôi mắt Ô-li-a rung rung

GG



Lòng ngực Ô-li-a đang khỏa
 Ô-li-a hát bằng đôi mắt
 Việt Nam trong mắt Ô-li-a
 Bác Hồ trong mắt Ô-li-a
 Mắt đất bay đầy khúc hát,
 Giọng hát Ô-li-a về Bác
 Và đêm mưa mùa thu lâm thâm
 Tất cả chúng em dậy tung chăn
 Âm vang hát
 Sóng ngoài kia vỗ nhịp
 Con mắt Ô-li-a rất Việt Nam
 Ngồi ở cuối phòng không có âm thanh
 Em nghe trái tim Ô-li-a bay về Việt Nam hát

Viết ở tàu I-la-ra-skin, 30-8-1977

Ô-LI-A NÓI CHUYỆN BẰNG MUỖI ĐẦU NGÓN TAY

Bạn đến như một cây hoa vào nhà
 Mái tóc vàng màu nắng thành phố ấm
 Con mắt Ô-li-a nhìn thẳng
 Phóng ra màu xanh biển miền Nam

Bạn bước vào nhà: tiếng meo... meo đầu tiên
 Ô-li-a bảo ở Việt Nam có những con mèo đuôi dài rất
 thích

Tôi gọi Ô-li-a: chít... chít
 Vì bạn thích vẽ những con chuột đầu to
 Ô-li-a cười như một cơn mưa
 Làm mát những người đứng bên cạnh
 Ô-li-a hỏi ở Việt Nam có mưa không bạn?
 — Mưa ở Việt Nam dài dài, tiếng đàn lẩn trong mưa
 Những cơn mưa ở Liên Xô
 Đều và mỏng gõ trên cửa kính
 Tiếng cười Ô-li-a để trong tôi lưu luyến.

Ô-li-a đến, bàn tay đưa ra trước bạn
 San những giọt nắng hừng ở ngoài vườn vào tay tôi

Tất cả những câu chuyện trên, tôi hiểu qua mười đầu
ngón tay

Ngón tay Ô-li-a thông minh và trong sáng
Mười ngón tay gõ vào ngực bạn, gõ vào ngực tôi.

Ngày tôi về Việt Nam
Hai bàn chân Ô-li-a đi giạt lùi
Mười ngón tay nín vào vai tôi trò chuyện
Mười ngón tay cứ gọi tôi trên biển.

Viết ở tàu Kla-ra-zét-skin
10-1977

NGÔI NHÀ NHỎ CỦA EM

Nhớ ngôi nhà 73, đường Trần Quang Khải,
Hải Phòng

Tuổi nhỏ và ngôi nhà
Thân thiết như ong với tổ
Một hạt mưa trên mái vồ
Đi đâu xa em đều nghe.

Em thương ngọn gió mùa hè
Vào nhà rồi không ra nữa
Em nhớ mùa đông ngọn lửa
Cái ấm mặt trời bằng ngón tay.

Cây vạn niên thanh một dây
Xanh một góc nhà năm tháng
Thương con thạch sùng đêm đêm
Rình mồi — mắt tròn lấp lánh.

Chỗ học bé Tùng Chi ít sáng
Con mắt em muốn làm đèn soi
Cái bàn ba người làm thơ

Cái ván má ngồi và ao
Thau nước chị Mai vo gạo
Như gọi trong lồng ngực em.

Chỗ ngủ con mèo dorm đen
Làm ấm trong ngăn sách em
Có chiếc lông mèo gửi lại
Giữa những trang sách Kim Đồng.

Con mắt chiếc cửa sổ tròn
Ngon khốt trắng nồi cơm chín
Cứ bay theo gọi em
Ngôi nhà nhỏ đầy yêu mến.

BÁC NÔNG DÂN CÂY RUỘNG

Con trâu đen như núi
Đi trước những đường cày
Phía sau là bác thợ
Rạch những đường chân trời.

Áo nâu đầm mồ hôi
Như bao cơn mưa lớn
Đất dưới chân có sóng
Bồi hồi như mùa xuân
Trên vai và trên lưng
Bác gánh cơn nắng lửa
Lòng nòn bác đầy gió
Như chong chóng mùa hè
Phía bên ngoài bờ đê
Dòng sông đi với Bác.

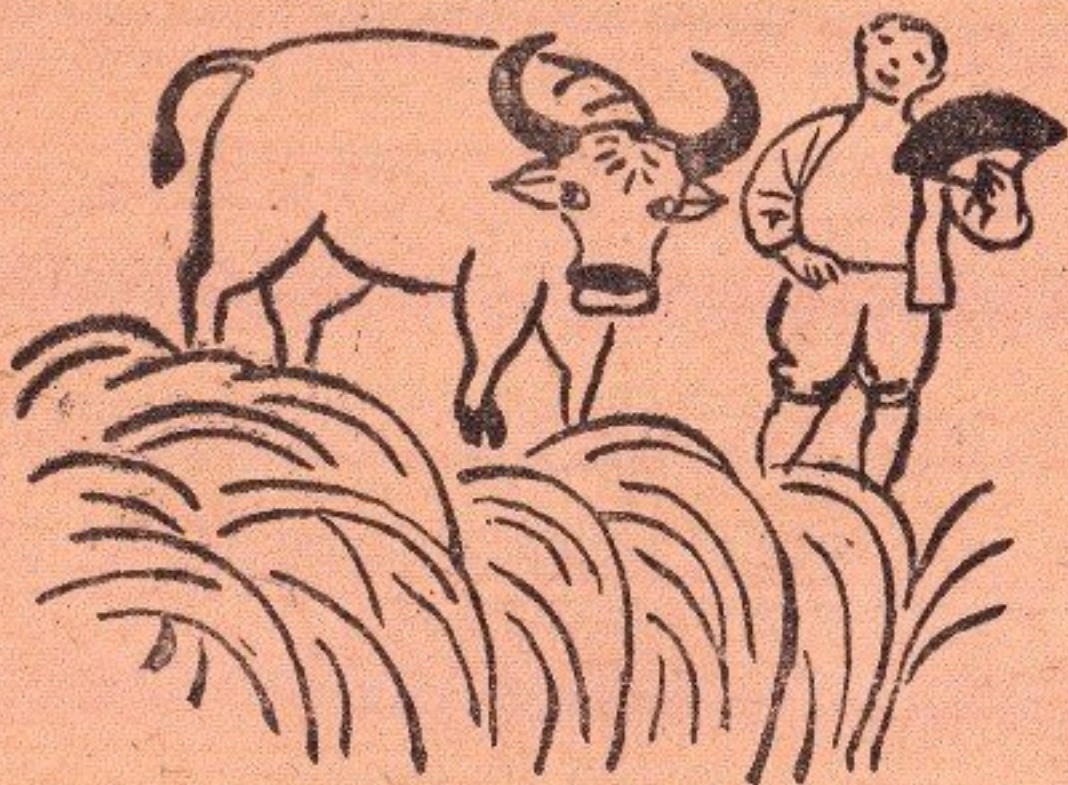
Bàn tay bác rạch đất
Đất nở những bài ca
Bác đặt xuống ước mơ
Và trái tim của bác
Đất ủ thành tiếng hát
Đề ngày mai lên mùa.

Con trâu thở phì phò
 Hai cánh mũi nhà khói
 Chiếc耧 cày đi lới
 Ánh chớp của cơn dông
 Con mắt bác nông dân
 Như ngọn đèn vẫy gọi.

Mặt đất như thần thoai
 Nở đầy bông lúa vàng
 Bữa em bưng bát cơm
 Thấy đường cày dưới nắng
 Ăn hạt cơm thơm trắng
 Ôi, nhớ bác nông dân
 Bác là vị thiên thần
 耧 liềm vàng ra hạt.

Trong giấc mơ thấy bác
 Con trâu cày ban trưa
 Và mùa thơm mặt đất.

6-1978



CÂY CỌ TRONG VƯỜN TRÈ VÀ CHÚ BỘ ĐỘI ĐI CHIẾN TRƯỜNG

Cây cọ trong vườn trẻ trưa nay
 Như từ dưới sông lên xanh mướt
 Cọ đội nón, đất dưới chân êm mát
 Lao xao con mắt lá nhìn trời xanh.

Cây cọ trưa nay như trẻ em
 Hát bằng lời của bầy chim mùa hạ
 Đi bằng những đôi chân của vườn trẻ
 Bóng cọ tròn xanh rợp giấc mơ.

Chú bộ đội mặc quần áo xanh lá cây
 Thơm mùi lá rừng ngày mai ra trận
 Chiếc mũ tai bèo tròn mỏng
 Chú như từ sen thơm ngát lên.

Một vùng xanh dưới bóng cọ non
 Trông chú trẻ ra từ cây tròn bóng
 Trang sách chú đọc, cọ thả đùa chăm nắng
 Hai bàn tay chú đùa bắt nắng như trẻ con.

Chiếc ba-lô con cóc màu lá xanh
Đề bên gốc cọ non như muốn nhảy
Cây sừng mới tỉnh màu đen nhấp nháy
Con gió trong vườn như chiếc quạt lớn đi qua.

Trưa trong vườn thế giới cửa mùa hoa
Mùi thơm ra vào vang động
Cây cọ đứng nghiêm trang che nắng
Chúa bộ đội mai đi chiến trường, đọc trang sách
xanh.

8-1978

SAU CƠN MƯA LÀ HOA GIẤY HIỆN RA

Cơn mưa như ở sẵn trên ngọn cây
Ở sẵn trong bàn tay những ngọn gió
Và cái nắng trong cơn mưa lấp ló
Rủ nhau ào ào chạy qua thành phố trưa.

Cơn mưa tanh bất ngờ, lạ chưa
Hoa giấy nở lá ghép nhau làm cánh
Cứ khép mở lung linh ánh nắng
Có ngọn đèn nào ở trong hoa.

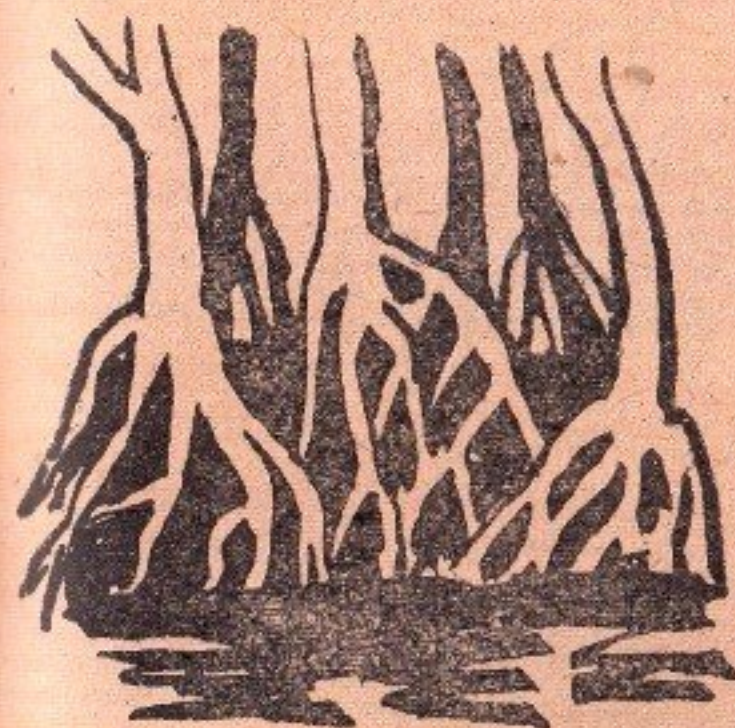
Ngọn gió buổi chiều cứ vào ra
Thành phố như một cánh bướm lên xuống
Còn hoa giấy thì như từ đâu đến
Cứ giả vờ thức ngủ trong mắt em.

Sau cơn mưa hoa giấy lại hiện lên
Màu trắng mơ hồ như cánh bướm
Không thực nữa là hoa màu tím
Còn màu hồng thì cứ chực bay đi.

Năm ngón mở ra hoa trong bàn tay
Đề cho thành phố này có tiếng hát
Và trên đường mưa người quét rác
Đề cho thành phố đêm lấp lánh những vì sao.

Sau cơn mưa trời cứ hồng hào
Như da thịt trẻ vừa bú sữa
Và hoa giấy cũng vừa mới đỏ
Đã gọi trong em thành niềm vui khát khao.

Thành phố Hồ Chí Minh, 8-1978



CÂY ĐƯỚC CÀ MAU

Tiếng cây đước đi ào ào như tiếng biển
Gió của đước thổi trên chồi cao
Đước dập dềnh lao xao
Sóng dưới chân đước lăng xằng như đàn kiến.

Gửi hạt xanh cho búp trắng
Đước là rừng cây biết đi
Lá đước là gươm thần trong truyện đời xưa
Cùng sấm đi ra biển.

Lá mọc trên sóng như niềm tin trong mắt
Đước ôm biển trong vòng tay xanh ngắt
Đước óng ánh màu phù sa.

Một vùng trời, một vùng biển, vùng sao
Màu xanh dữ dội được
Nước đỏ lịm
Và sóng bạc tóc.

Con người ở đây, tấm ngực như rừng được
Ánh mắt sâu thăm màu cây
Và tâm hồn như có cánh bay.

Cây được Cà Mau cùng một lịch sử
Em đứng ở đây trái tim có cánh vỗ
Mũi đất và cây được thần kỳ
Hai bàn chân em và cây được cùng đi.



EM GẶP HOA PHONG LAN Ở CHỐT BIÊN GIỚI

Tặng anh Phạm Tiến Hùy

Chùm phong lan như bàn tay
Xòe ra rồi cụp lại
Khi hoa thấy ong bay
Con mắt nhìn cứ nhấp nháy.

Hai cánh tay hoa vẫy vẫy
Khi thấy em đi đến gần
Mấy sợi tóc hoa gió rối
Hoa phong lan rất trẻ con.

Bồng phong lan nghiêm trang
Con mắt hoa đầy ánh sáng
Tay anh bộ đội vừa sửa cánh
Màu vàng nở như cánh ong.

Phong lan làm ngọn đèn chong
Trong mắt từng anh bộ đội
Ngọn gió rừng phù phù thổi
Phong lan bỗng hóa mặt trời.

Phong lan thơm chỗ em ngồi
Mây đi qua cũng dừng lại
Mấy mũi súng anh bộ đội
Cũng gật gù khen thơm.

Ơ kìa, phong lan nhìn em
Cười như hai con mắt trẻ
Chắc mỗi lần anh bộ đội
Thăng giặc mang chiến công về
Phong lan cũng cười như thế.

Ngày thăm Trung đoàn G.Đ
ở biên giới, 11-1978

CAM-PU-CHIA, MỘT CHÂN TRỜI GIẢI PHÓNG

Nửa đêm bầu trời còn ngủ trong chiếc chăn đen
Ngọn gió đi lang thang trên ngọn cây vừa thay lá
Nửa đêm có gì vừa quen vừa lạ
Ngôi sao trần trổ trên mái nhà.
Chú Huyền nửa đêm chạy qua
Đập cửa thình... thình, đèn bật sáng
— Cam-pu-chia giải phóng!
Bà em gọi má dậy lắng nghe
Má gọi em dậy... đang cơn mơ
Cam-pu-chia trước mắt em như chàng dũng sĩ.
Cứu công chúa về từ tay lũ quỷ
Tiếng đàn bắt đầu ngân, cơn mưa bạc mưa vàng.

Cả khu nhà mở cửa ra sân
Gương mặt người nào cũng tươi và sáng
— Cam-pu-chia giải phóng!
Mặt trăng trên cây nhìn vào mắt từng người.

Trẻ ở trong nhà cũng dậy cả rồi
Giục mắt đi theo chân người lớn

Gà ở trong chuồng đập cánh
Niềm vui cứ lâng lâng như ước mơ.

Cánh rừng biên giới em đi thăm hôm qua
Viên đạn giặc bắn vào cây chảy máu
Cây lúa gục cánh đồng sau trận cháy
Đêm nay, hát bằng bài ca trẻ thơ
Em thấy đất nước Cam-pu-chia
Đình tháp trở hoa hình bát giác
Ngôi chùa mái cong rẽ quạt
Dòng sông xanh mùa chàm-pa
Những mộ người giặc chôn sống hôm qua
Mặt trời và bông hoa lại mọc

Cây trái, ngôi nhà đêm nay không ngủ được
Thức theo em nhìn lên bầu trời xa
Niềm vui em thuộc về đất nước Cam-pu-chia
Giải phóng ở trong em như thần thoại

Niềm vui làm con mắt em thức đến sáng
Đèn trên cột đài truyền hình như mắt con bọ ngựa
lung linh.
Đêm thành phố rạo rực bình minh.

Những bạn nhỏ em có đôi mắt sáng, da nâu
Ba năm quý bất dĩ nay trở về với mẹ
Mười ngón tay cần cù chăm chỉ
Cùng cây lúa hát dân ca bên Vàm Cỏ Đông.

Thành phố Hồ Chí Minh.
3-1-1979

HỌ LÀ NGƯỜI MÀ SAO XẤU THẾ ?

Nửa đêm em đang ngồi học
Chá mèo ngồi cạnh lim dim
Đồng đài báo tin biên giới ngoài kia có giặc
Như có viên đạn bắn vào trang sách em
Cửa vào nhà như có lửa đang đốt.

Cây đào Hoàng Liên Sơn đang đợi mùa quả ngọt
Không thể nào thành bom
Mặt ở cửa Hữu Nghi Quan
Mùa này cũng chưa chín
Không thể nào thành lưỡi kiếm
Đề vung trên đất họ
Mà sao họ biến thành màu đen của đồng lõa
Họ cầm lại lưỡi gươm của Liễu Thăng
Dựng lại cánh buồm đề vào sông Bạch Đằng
Và học cách cuốn cờ Tôn Sĩ Nghị.

Má ơi, có phải Việt Nam mình sau trận tháng Mỷ
Trên đất toàn tiếng đàn bầu

Những cây thị nuôi có Tằm ở trong
Hạt lúa sẽ to bằng quả bí.

Có phải họ sợ dân tộc mình trồng hoa tím ở biên
giới

Những đêm trăng hát dân ca
Có phải họ sợ đất nước mình trẻ em làm thơ
Không phải vắn lục bát mà bằng suy nghĩ
Cho nên họ cầm vũ khí
Bắn vào tiếng hát và màu hoa.

Đêm nay, em lại nghe trăm nghìn thành Cờ Loa
Trên đất nước mình lại mọc
Những Vạn Kiếp — Chi Lăng — Như Nguyệt
Bóng Trần Quốc Toản mai gươm dưới trăng
Nguyễn Trãi giữ thủ đồ viết bài « cáo » Bình Ngô.
Voi của Quang Trung đi rậm rịch trên trang sử
Và chị Ban Mai của em ở bộ đội
Trận đánh lần này sẽ thành anh hùng.

Má ơi, con rất thương đất nước mình
Cây súng cứ chuyền tay giữ nước
Bác Hồ đêm nay nằm trong Lãng không ngủ được
Lá cờ cứ hồng trên khuôn mặt như rạng đông.

Đất nước mình cùng Thánh Gióng ra quân
Hoa trái mùa xuân xuống đường cầm gươm
Em nhìn vào bản đồ thấy họ là người

Mà sao trong tim toàn trần tình và đại bàng.
Đêm nay từ thành phố ở phương nam.
Em nhìn thấy nó thằn bằn vào mắt giấc
Và trái tim từ biên giới phương bắc
Hát trong lồng ngực em.

Những tên giặc xấu như bóng đen
Đất nước mình đẹp như ánh sáng
Biên giới mùa này trồng hoa Chiến thắng.

Thành phố Hồ Chí Minh
đêm 17-2-1979



thuongmaitruongxua.vn

CHỊ BAN MAI ĐI BỘ ĐỘI

Sáng mai chị ra đi rồi — Trời mùa thu
 Nước ngoài biển lại vào con sông chiều nước lớn
 Máy cày me ngoài sân trường gió cứ quanh quẩn
 Như một buổi chiều ở bên cạnh niềm vui không
 muốn đi
 Tối hôm ấy, chị vẫn ngồi học bài lịch sử cho ngày
 mai
 Chị biết thế nào cô giáo cũng gọi chị trước
 Đếm chín đếm mười trên vở chị cứ gọi em gắng học

Chị là quả đầu mùa của cây ba má trồng
 Là chị cả để em soi vào như tấm gương
 Lau vết mực xanh ở trên trán, trên mi mắt
 Nhìn vào chiếc huy hiệu Đoàn trên ngực
 Chị là ngôi sao ban ngày, ban đêm của em.

Sáng mai chị ra đi rồi
 Đêm yên tĩnh của chú dế mèn
 Đêm nghịch ngợm của chú mèo con đốm trắng
 Trước lúc ngủ bé Tùng Chi đọc quyển sách « Ngôi nhà
 trống »
 Cười khúc khích ở giường ngoài
 Chị vẫn ngồi yên lặng học bài
 Tờ giấy gọi vào bộ đội chị xếp cẩn thận trong túi áo.

Sáng mai chị ra đi rồi
 Đêm nay nằm bên cạnh em chị dọn ở nhà phải thương mả
 Đi học về phải quét nhà nấu cơm
 Môn toán phải làm bài tập nhiều hơn
 Và làm nhiều thơ hay, ý giản dị
 Sáng ngủ dậy thấy đầu gối trên tay chị
 Khác nào trong chiêm bao thấy em bay trong đôi cánh
 chim
 Sáng mai chị đi rồi — thay cho hai em
 Chưa đến tuổi đi đánh giặc
 Làm giống như ba, mười sáu tuổi trốn nhà theo bộ đội
 đi chiến dịch
 Bây giờ chỉ như một cánh bướm bọ gió vào mùa xuân

Biên giới ngoài kia giấc muốn ta phải nộp mình cho
chúng

Lửa đang đang cháy trên bàn tay trẻ nhỏ

Những trần tình hiện hình nhìn vào trang vở học chúng
em đề mở

Lưỡi máu chúng nhăm vào ba má đang tuổi già

Sáng nay chị ra đi thay cho cả nhà

Đi đánh giấc vòm trời xanh biết mấy

Em và Tùng Chi tự hào về chị

Buổi sáng nào không là buổi sáng của chị đang hành
quân

Mỗi lần chị về thăm nhà để đi liền phương

Niềm vui như chim vàng anh hót trên bàn tay hoàng tử

Bài học em điểm mười mỗi ngày như mùa bông dẻ

Gom em nấu cho ba má ăn thêm dẻo và ngon

Em cũng không còn giành ăn như hồi còn nhỏ

Đêm đêm em dạy Tùng Chi học giỏi và ngoan,

20-3-1979

GỬI THÀNH PHỐ CỦA TUỔI THƠ

I

Thành phố ấy lớn đến đâu

Gió lên cao hay sóng ra biển

Trong em vẫn ngọn khói trắng

Tuổi thơ cứ tưởng cánh bướm

Mặt mưa đường Hồ Xuân Hương

Trong bàn tay như con mắt

Mắt thơ nâu, mắt chú sọc

Trong đêm cứ nhìn vào em.

Hoa phượng tháng năm thấp đèn

Màu đỏ đầy hai vai áo

Người đi như chim báo bão

Bất ngờ từ trang sách ra

Dòng sông từ phố đi qua

Gọi những con thuyền giấy thả

Có ý nghĩ em trong đó

Ra gặp sóng năm cửa sông

Thành phố lúc nào cũng rạo động

Ánh lửa dòm vào cửa sổ

Tiếng búa gỗ từ xưởng thợ
Chập chồn như cánh rừng đi
Con tàu qua nhà bác Huy
Những gương mặt thoáng qua, gửi lại.

Những buổi chiều mang sắc khói
Từ con sông Bạch Đằng vào
Trong đêm em nằm chiêm bao
Bàn tay sờ vào cọc sắt
Thấy máu trên những khuôn mặt
Mặt sông, mặt những cánh buồm
Gió nào cũng gió Hải Phòng
Gọi trong em như sáo thổi
Đất những năm bom Mỹ giội
Vẫn còn rung dưới chân em.

II

Bàn chân đi về phương nam
Không khuất Hải Phòng trong mắt
Tấm lưng bác thợ khuôn vác
Mồ hôi rỏ giọt tay em
Chiến hào trong đêm dựng lên
Trắng từ trong em soi xuống
Hòn đất tuổi thơ lấp lánh
Thơm bàn tay chị, tay anh.

Ơi những vườn xanh vườn xanh
Thanh phố đi vào mặt trận

Cây tuổi thơ em tỏa bóng
Trên từng mái sáng chù, có
Giặc phương bắc từ biển vô
Hay từ trên cao kéo xuống
Đâu cũng Bạch Đằng nổi sóng
Ai cũng thành Quốc Toản ra quân
Chỗ em ngồi học hồi lớp năm
Xin làm nơi chôn xác giặc
Mẹ nuôi em: cô Định, cô Đức
Trận này thành mẹ anh hùng.

Đêm đêm em về Hải Phòng
Làm ngôi sao trong vườn trẻ
Làm bướm đậu luống hòa sân Thành ủy
Làm mèo con nghe thơ chú Thanh Tùng
Làm học trò ngoan cô Toán, cô Dung
Làm gió đường Trần Quang Khải.

III

Trong lồng ngực phía tay trái
Là Hải Phòng ở trong em
Dù ban ngày hay ban đêm
Sờ bằng mười đầu ngón nhỏ
Nối nhớ về một thành phố
Gọi em như tiếng còi tàu...

Thành phố Hồ Chí Minh, 7-1979

GỬI CÔ MI-CHI-CÔ VÀ NGỌN NÚI DA-Ô

Kính tặng cô Mi-chi-cô

Cô Mi-chi-cô ơi,
Có từ một đất nước bên kia
Ở đó có biển xanh, đêm ngày khói đen nguyên tử
Cô đến Việt Nam có bốn mùa hoa trái,
Không phải để nhận hoa, mà nhận chiếc quan tài
Chú I-sa-ô xưa đàn hát cho cô nghe
Khai phá trồng cây dưới ngọn núi
Giờ chú nằm trong chiếc quan tài không nói...

Bọn giặc nhằm vào chú I-sa-ô
Đề bắn vào Việt Nam chảy máu
Đề cho nỗi đau của chúng cháu
Như nỗi đau của bé Ê-mi nên khóc đợi ba về.

Ba cháu bảo ở nước cô mùa này đang có hoa anh
đào

Còn nước cháu đang mùa hoa ban biên giới
Ở giữa là cô đi từ một chân trời tới
Trái tim đang cùng một nỗi đau Việt Nam

Giặc Bắc Kinh đang dùng súng, lửa
Bắn vào chúng cháu không cho học hành và ước mơ.

Mùa xuân này chú I-sa-ô về với bé Ê-mi, phải
không cô?

Cô sẽ chờ nghe chú I-sa-ô hát
Vậy mà chú giờ đang nằm trên đất
Cùng nhiều cô chú của cháu hy sinh cho Việt Nam.

Chú như một bông hoa thơm
Ngã xuống vẫn xoe năm cánh
Bầu trời xanh và nắng
Mùa mận ngọt Lạng Sơn
Chúng cháu hái trái ăn
Là của chú I-sa-ô gửi lại
Chú nằm như một chiến sĩ
Là cô và thơ hát trên vai.

Cô Mi-chi-cô ơi,
Thằng giặc sau khi nhắm bắn chú I-sa-ô
Hắn tay chàng tự khắc lên trán một vết nhọc lớn,
Thằng như tên Thoát Hoan chui ống đồng chạy trốn
Để lại rất nhiều ở Việt Nam súng với kèn sừng trâu
Gàn tiếng hát của chú I-sa-ô
Đội cô sang Việt Nam có mang theo ống sáo
Cái trống treo trời xanh, nắng, gió
Của Việt Nam mãi mãi bên cô.

Chú lại trở về với ngọn núi Da-ô
Đỉnh sừng sừng cao như thần thoại

Dưới chân núi chú trông hoa trời
Thuở nhỏ chú thổi sáo mục đồng.

Ở bên này vào nửa đêm và rạng đông
Cháu vẫn nghe tiếng sáo bay qua biển
Đôi cánh cô Mi-chi-cô cùng bay đến
Vì trong trái tim cô có đỉnh Da-ô.

Cô Mi-chi-cô ơi

Mai này ~~ta~~ E-mi khôn lớn

Hỏi vì sao tiếng hát chú I-sa-ô làm xanh biển sóng

Ngày nào trên ngọn Da-ô cũng có hoa thơm

Cô bảo rằng — chú I-sa-ô cũng thuộc về Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, 7-1979

MỤC LỤC

	Trang
Khánh Chi làm thơ	3
Vì sao mèo rửa mặt	17
Hồ Bình	18
Cái nằng nghịch	20
Con tàu	21
Biển	22
Mưa hồng mây	23
Câu văng	25
Sao và trăng	26
Tiếng chim buổi sáng	28
Xe tên lửa mặc áo xanh đi về phố	30
Đoàn tàu hỏa tặng cụ Đồng	32
Lời ru em ôm ngủ	34
Má	36
Nhớ má	38
Cô giáo em	40
Em nghỉ về cô	41
Tóc chị Sáu	43
Hải âu	44
Bầu đỏ những mũi tên đỏ	45
Chiều, em ra ngoại thành	47
Xem pháo hoa	48
Người mẹ của Giông	50
Gửi gió về cho nội	51